

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày 15-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Sơn.

2. Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tiến Trường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Duyên, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại nhà Văn hóa UBND xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2023/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì A D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/7/1984 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Na S, xã Tia D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì A N (đã chết) và bà Giàng Thị Í. Sinh năm 1965; vợ Vàng Thị S(tên gọi khác: Vàng Thị X), sinh năm 1990 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19 tháng 3 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 25/01/2017 chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích; Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 11/02/2023 đến ngày 20/02/2023, tạm giam từ ngày 20/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Vàng Thị S (tên gọi khác: **Vàng Thị X**), sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Bản Na S, xã Tia D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vàng Thị S(tên gọi khác: Vàng Thị X).

Anh **Vừ A D**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Bản Co V, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà **Bùi Thúy A** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 05 phút ngày 11/02/2023 tổ công tác công an xã Pú H, huyện Điện Biên Đ làm nhiệm vụ tại bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, phát hiện Vĩ A D có biểu hiện vi phạm pháp luật. Khi nhìn thấy tổ công tác, D ném 01 bao thuốc lá lên mái nhà ông Vừ Chù T. Tổ công tác mời người chứng kiến và chính quyền địa phương đến tiến hành kiểm tra bao thuốc lá D vừa ném, phát hiện bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa 0,23 gam Heroine và 01 gói nilon màu trắng chứa 0,18 gam Methamphetamine. Vĩ A D khai số ma túy trên có được là do khoảng 09 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 906.51 đi lên nhà Vừ Chù T, trú tại bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ mua được 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh hết 100.000đ, 02 viên Methamphetamine gói bằng nilon màu trắng D lấy ở giường khách nhà T, D cho cả hai gói ma túy trên vào bao thuốc lá rồi cất vào túi quần bên trái, mục đích để D mang về trả công cho thầy cúng. Khi D vừa đi ra khỏi nhà T thì gặp tổ công tác, D ném bao thuốc lá chứa ma túy lên mái nhà thì bị tổ công tác bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine, 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 19 giờ 50 phút ngày 11/02/2023 xác định:

+ 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Vĩ A D có tổng khối lượng 0,23 gam. Trích mẫu gửi giám định 0,09 gam;

+ 02 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine thu giữ của Vĩ A D có khối lượng 0,18 gam. Trích mẫu giám định 01 viên có khối lượng 0,09 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 314/KL-KTHS ngày 19/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì A D là chất ma túy: Loại Heroine, khối lượng 0,23 gam.

+ Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì A D là chất ma túy: Loại Methamphetamine, khối lượng 0,18 gam.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vàng Thị S(tên gọi khác: Vàng Thị X) có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa) là tài sản chung của vợ chồng chị, do không có tiền trả đủ để mua, nên vợ chồng chị mua xe trả góp với giá 28.000.000đ, chiếc xe mua năm 2019 ở thành phố Điện Biên Phủ, số tiền mua xe là gia đình bán thóc, sản. Việc chồng chị là Vì A D lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết, nên đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông trả lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-ĐBĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vì A D về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vì A D cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vì A D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng. (Kèm theo chìa khóa).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Vĩ A D: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Vĩ A D để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về: hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX, tuyên trả lại ½ giá trị của xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng. (Kèm theo chìa khóa) cho chị Vàng Thị S(tên gọi khác: Vàng Thị X).

Kiểm sát viên tranh luận: Đối với chiếc xe máy trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Vĩ A D thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể:

Hồi 10 giờ 05 phút, ngày 11/2/2023, tổ công tác công an xã Pú H, huyện Điện Biên Đ đang làm nhiệm vụ tại bản Nà Nénh A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ phát hiện, bắt quả tang Vĩ A D cất giấu trái phép 0,23 gam Heroine và 0,18 gam Methamphetamine mục đích để trả công cho thầy cúng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vĩ A D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Tì D nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 19 tháng 3 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, ngày 25/01/2017 chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích, như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,23 gam Heroine, trích mẫu giám định 0,09 gam, vật chứng còn lại 0,14 gam và 0,18 gam Methamphetamine, trích mẫu giám định 0,09 gam vật chứng còn lại 0,09 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa). Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vàng Thị S(tên gọi khác: Vàng Thị X) có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa) là tài sản chung của vợ chồng chị, do không có tiền trả đủ để mua, nên vợ chồng chị mua xe trả góp với giá 28.000.000đ, chiếc xe mua năm 2019 ở thành phố Điện Biên Phủ, số tiền mua xe là gia đình bán thóc, sắn. Việc

chồng chị là Vì A D lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết. Nên chị đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe máy để chị làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, HĐXX khẳng định chiếc xe máy mua năm 2019 trong thời kỳ hôn nhân, là tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo Vì A D dùng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[9]. Các vấn đề khác:

Đối với ông Vũ Chù T là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 11/02/2023 tại bản Nà Nénh A, xã Pú Hồng. Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám xét nơi ở của T nhưng không thu giữ được gì. Tại thời điểm khám xét Vũ Chù T vắng mặt tại địa bàn nơi cư trú, chính quyền, địa phương không nắm được Vũ Chù T đi đâu, làm gì. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông chưa làm rõ được, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Vì A D** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

Xử phạt bị cáo **Vì A D** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 11/02/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 27B1-906.51; số khung: RLHJA3814KY027058; số máy: JA38E0495474, xe không có gương chiếu hậu bên phải, không kiểm tra hoạt động của máy, xe cũ đã qua sử dụng (Kèm theo chìa khóa)

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 08/5/2023 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì A D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/6/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/6/2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang